Thành viên:

1. Lưu Đức Hiếu (henryhieu1996@gmail.com)
2. Vũ Hoài Phong (phongcuj789@gmail.com)
3. Phát (phatpham113@gmail.com)
4. Phùng Hữu Duy Quang (phunghuuduyquang@gmail.com)

Kế hoạch tuần 1 : hoàn thành giao diện

Mục đích : Chương trình là công cụ quản lý bán hàng hiệu quả, làm đơn giản hóa việc lập các hoá đơn giấy tờ cũng như việc lưu trữ chúng, cung cấp thông tin nhanh chóng và chính xác làm cơ sở cho việc ra quyết định trong kinh doanh, phục vụ hữu hiệu cho việc quản lý và phát triển của siêu thị. Ngoài ra còn giúp quản lí vấn đề xuất nhập hàng trong kho , quản lí hàng tồn , thống kê báo cáo về hàng hóa.

1. Chức năng :
   1. Nhân viên :
      1. Bán hàng
         1. Nhập sản phẩm bán ( quét mã vạch )
         2. Xuất hóa đơn sau khi thanh toán
         3. Cập nhật số lượng sản phẩm tại quầy
      2. Kho
         1. Nhập sản phẩm vào kho ( quét mã vạch )
         2. Xuất phiếu nhập hàng
         3. Cập nhật số lượng sản phẩm trong kho hoặc tạo mới
         4. Xử lí yêu cầu đưa sản phẩm lên quầy
      3. Thống kê, thông tin hàng hóa
         1. Thông tin hàng hóa tại quầy
         2. Thông tin hàng hóa trong kho
         3. Báo cáo , thống kê về hàng hóa
      4. Kiểm kê hàng hóa ( tồn kho , còn lại cuối ngày )
         1. Kiểm tra hàng tồn kho
         2. Kiểm tra số lượng hàng hóa bán ra trong ngày
         3. Kiểm tra hàng hóa tại quầy
         4. Xuất phiếu kiểm kê hàng hóa
      5. Yêu cầu đưa sản phẩm từ kho lên quầy
         1. Nhập sản phẩm cần đưa lên
         2. Xuất phiếu yêu cầu
         3. Kiểm tra tình trạng yêu cầu ( đã xử lí , ko xử lí được... )
         4. Cập nhật lại số lượng sản phẩm tại quầy và tại kho
   2. Quản lí :
      1. Quản lí nhân viên
         1. Nhân viên bán hàng
         2. Nhân viên kho
         3. Nhân viên kiểm kê
      2. Quản lí khách hàng
         1. Khách hàng thường xuyên
         2. Khách hàng tiềm năng
      3. Quản lí hóa đơn
      4. Quản lí nhà cung cấp
      5. Quản lí sản phẩm
      6. Quản lí khuyến mãi
         1. Khuyến mãi theo loại hàng
         2. Khuyến mãi từng mặt hàng
      7. Quản lí kho
         1. Nhập hàng
         2. Xuất hàng lên quầy
      8. Thống kê , báo cáo
         1. Doanh thu
         2. Số lượng sản phẩm bán ra
2. Quy trình :
   1. Nghiệp vụ nhập hàng:
      1. Khi nhập hàng hóa từ nhà cung cấp, nhân viên nhập hàng sẽ tiến hành lập phiếu nhập và cập nhật hàng hóa vào cơ sở dữ liệu.
   2. Nghiệp vụ xuất hàng từ kho lên quầy:
      1. Khi có yêu cầu xuất hàng lên quầy, nhân viên xuất hàng sẽ kiểm tra hàng trong kho, tiến hành lập phiếu xuất hàng và cập nhật hàng vào cơ sở dữ liệu.
   3. Nghiệp vụ bán hàng:
      1. Khi khách đến mua hàng và yêu cầu thanh toán, nhân viên thâu ngân sẽ tính tiền cho khách, lập hoá đơn và cập nhật vào cơ sở dữ liệu.
   4. Nghiệp vụ kiểm kê hàng hoá:
      1. Cuối mỗi ngày hay bất kỳ thời điểm nào có nhu cầu kiểm kê lại số lượng hàng hóa trong siêu thị, nhân viên kiểm kê sẽ tiến hành lập phiếu kiểm kê để biết số lượng thực tế của một mặt hàng cụ thể.
   5. Nghiệp vụ báo cáo thống kê:
      1. Cuối mỗi ngày hay mỗi kỳ hoạt động, quản lí sẽ chịu trách nhiệm lập báo cáo dựa trên các thông tin về hóa đơn bán hàng, phiếu nhập, phiếu xuất…
3. Xác định thực thể :

**Thực thể 1:** **NHANVIEN**

- Mỗi thực thể tượng trưng cho một nhân viên trong siêu thị

- Các thuộc tính: MaNV (thuộc tính khóa); TenNV; Giới tính; NgaySinh; DiaChi; SoDienThoai ;

**Thực thể 2:** **CHUCVU**

- Mỗi thực thể tượng trưng cho một chức vụ của nhân viên trong siêu thị

- Các thuộc tính: MaCV (thuộc tính khóa); TenCV.

**Thực thể 3:** **QUYEN\_DANGNHAP**

- Mỗi thực thể tượng trưng cho quyền đăng nhập của nhân viên tùy theo chức vụ của nhân viên đó.

- Các thuộc tính: TenDangNhap (thuộc tính khóa); MatKhau.

**Thực thể 4:** **HANGHOA**

- Mỗi thực thể tượng trưng cho một loại hàng hóa trong siêu thị.  
- Các thuộc tính: MaHH (thuộc tính khóa); TenHH; DonViTinh; HanSD; TrongLuong; NoiSX.

**Thực thể 5:** **NHOMHANG**

- Mỗi thực thể tượng trưng cho một nhóm hàng trong siêu thị

- Các thuộc tính: MaNhom (thuộc tính khóa); TenNhom.

**Thực thể 6:** **NGANHHANG**

- Mỗi thực thể tượng trưng cho một ngành hàng trong siêu thị

- Các thuộc tính: MaNganh (thuộc tính khóa); TenNganh.

**Thực thể 7:** **NHACC**

- Mỗi thực thể tượng trưng cho một nhà cung cấp hàng hóa cho siêu thị.

- Các thuộc tính: MaNCC (thuộc tính khóa); TenNCC; DiaChi; DienThoai; Email.

**Thực thể 8:** **PHIEUNHAP**

- Mỗi thực thể tượng trưng cho một phiếu nhập hàng của siêu thị.

- Các thuộc tính: MaPN (thuộc tính khoá); NgayNhap; MaChungTu; LoaiHoaDon; TongPhaiTra.

**Thực thể 9:** **PHIEUXUAT**

- Mỗi thực thể tượng trưng cho một phiếu xuất hàng từ kho ra quầy của siêu thị.

- Các thuộc tính: MaPX (thuộc tính khoá); NgayXuat.

**Thực thể 10:** **HOADONBANHANG**

- Mỗi thực thể tượng trưng cho một hóa đơn bán hàng của siêu thị

- Các thuộc tính: MaHD (thuộc tính khóa); NgayBan; TongTienHD.

**Thực thể 11:** **PHIEUKIEMKE**

- Mỗi thực thể tượng trưng cho một phiếu kiểm kê của siêu thị.

- Các thuộc tính: MaPKK (thuộc tính khóa); NgayKK.

1. Flowchart:
2. Use case:
3. Một số phần mềm có sẵn: (Hình ảnh của các phần mềm có sẵn)
4. Sản phẩm mong đợi: (Giao diện team thiết kế)